

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty cổ phần Phú Tài;
- Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 số: 01/BB-ĐHĐCĐ ngày 16/04/2022;

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2022 của công ty cổ phần Phú Tài tiến hành phiên họp vào ngày 16/04/2022 tại trụ sở công ty, số 278 Nguyễn Thị Định, phường Nguyễn Văn Cừ, Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Tổng số cổ đông của công ty: 3.820 cổ đông, với tổng số cổ phần sở hữu: 48.599.441 cổ phần, số cổ phần có quyền biểu quyết là 48.599.441 cổ phần (theo danh sách chốt quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam thực hiện chốt quyền ngày 09/03/2022).

Tổng số cổ đông có mặt tham dự Đại hội là **56** cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu và số cổ phần ủy quyền hợp lệ tham dự là **30.794.376** cổ phần, tương ứng **63,36%** số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.

Toàn thể cổ đông tham dự Đại hội đã tập trung trí tuệ, làm việc khẩn trương, nghiêm túc với ý thức trách nhiệm cao,

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI**  
**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1. Nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT) tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.**

**\* Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:**

**1. Chỉ tiêu công ty mẹ:**

- 1.1. Doanh thu: 4.182 tỷ đồng, = 118% so với cùng kỳ, đạt 112% kế hoạch năm.
- 1.2. Lợi nhuận trước thuế: 523,9 tỷ đồng, = 144% so với cùng kỳ, đạt 125% kế hoạch năm.
- 1.3. Lợi nhuận sau thuế: 455,5 tỷ đồng, = 149% so với cùng kỳ, đạt 130% kế hoạch năm.
- 1.4. Đầu tư XDCB: 101,5 tỷ đồng, = 64% so với cùng kỳ, đạt 131% kế hoạch năm.

**2. Chỉ tiêu hợp nhất:**

- 2.1. Doanh thu: 6.577 tỷ đồng, = 116% so với cùng kỳ, đạt 94% kế hoạch năm.
- 2.2. Lợi nhuận trước thuế: 650,5 tỷ đồng, = 141% so với cùng kỳ, đạt 100% kế hoạch năm.
- 2.3. Lợi nhuận sau thuế: 525,9 tỷ đồng, = 139% so với cùng kỳ, đạt 100% kế hoạch năm.
- 2.4. Đầu tư XDCB: 406 tỷ đồng, = 85% so với cùng kỳ, đạt 115% kế hoạch năm.

3. Chi trả cổ tức: Chi trả cổ tức 2021 tỷ lệ: 45% (gồm 5% bằng tiền mặt và 40% bằng cổ phiếu)

**\* Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:**

1. Chỉ tiêu công ty mẹ:

- 1.1. Doanh thu: 3.150 tỷ đồng, = 75% so với cùng kỳ.
- 1.2. Lợi nhuận trước thuế: 489,8 tỷ đồng, = 93% so với cùng kỳ.
- 1.3. Lợi nhuận sau thuế: 415 tỷ đồng, = 91% so với cùng kỳ.
- 1.4. Đầu tư XDCB: 60 tỷ đồng, = 59% so với cùng kỳ.

2. Chỉ tiêu hợp nhất:

- 2.1. Doanh thu: 7.250 tỷ đồng, = 110% so với cùng kỳ.
- 2.2. Lợi nhuận trước thuế: 790 tỷ đồng, = 121% so với cùng kỳ.
- 2.3. Lợi nhuận sau thuế: 632 tỷ đồng, = 120% so với cùng kỳ.
- 2.4. Đầu tư XDCB: 116 tỷ đồng, = 29% so với cùng kỳ.

3. Chi trả cổ tức: dự kiến  $\geq 35\%$

*Đại hội biểu quyết:*

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: <b>30.794.376</b> cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng giơ thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: <b>30.794.376</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>100%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với <b>30.794.376</b> cổ phần, đạt tỷ lệ <b>100%</b>	

**Điều 2. Nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2021** đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

*Đại hội biểu quyết:*

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: <b>30.794.376</b> cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng giơ thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: <b>30.794.376</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>100%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với <b>30.794.376</b> cổ phần, đạt tỷ lệ <b>100%</b>	

**Điều 3. Nhất trí thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.**

Nội dung	Tổng
<b>I. Lợi nhuận thực hiện trước thuế công ty mẹ</b>	<b>523.874.074.813</b>
II. Thuế TNDN	68.356.352.350

<b>III. Lợi nhuận sau thuế phân phối:</b>	<b>455.517.722.463</b>
<b>1. Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi (5%)</b>	<b>22.775.886.123</b>
<b>2. Chi cổ tức:</b>	<b>218.697.484.500</b>
2.1 Vốn điều lệ tại ngày 31.12.2021	485.994.410.000
2.2 Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)	45%
2.3 Tiền chi trả cổ tức năm 2021	218.697.484.500
- Cổ tức chi trả bằng cổ phiếu (40%)	194.397.764.000
- Cổ tức chi trả bằng tiền mặt (5%)	24.299.720.500
<b>3. Lợi nhuận sau thuế còn lại bổ sung vốn chủ sở hữu</b>	<b>214.044.351.840</b>
<b><u>Tổng lợi nhuận sau thuế phân phối như sau:</u></b>	<b>455.517.722.463</b>
Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi	<b>22.775.886.123</b>
- Quỹ khen thưởng	13.665.531.674
- Quỹ phúc lợi	9.110.354.449
Chi trả cổ tức	<b>218.697.484.500</b>
Bổ sung vốn chủ sở hữu	<b>214.044.351.840</b>

*Đại hội biểu quyết:*

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: <b>30.794.376</b> cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng giờ thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: <b>30.794.376</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>100%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với <b>30.794.376</b> cổ phần, đạt tỷ lệ <b>100%</b>	

**Điều 4: Nhất trí thông qua Phương án chi trả cổ tức năm 2021.**

**4.1 Tỷ lệ trả cổ tức:** 45% /vốn điều lệ

**4.2 Hình thức trả cổ tức:**

a, Chi trả cổ tức bằng tiền mặt:

- Tỷ lệ thực hiện:	5% (sở hữu 01 cổ phần sẽ nhận 500 đồng)
- Đối tượng	Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng được hưởng quyền nhận cổ tức
- Nguồn vốn thực hiện	Từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối theo Báo cáo kiểm toán năm 2021
- Thời gian chi trả	Dự kiến trong quý II-III/2022

b, Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu: Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021 như sau:

- Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty cổ phần Phú Tài
- Mã chứng khoán	PTB

- Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu	10.000 đồng
- Hình thức phát hành	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành	48.599.441 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ	0 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	48.599.441 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành	19.439.776 cổ phiếu (tương đương 40% trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành tính tại thời điểm tổ chức Đại hội cổ đông)
- Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành (tính theo mệnh giá)	194.397.760.000 đồng
- Tỷ lệ thực hiện	40% tương đương tỷ lệ 10:4 (cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu sẽ nhận 04 cổ phiếu phát hành mới)
- Đối tượng phát hành	Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng được hưởng quyền nhận cổ tức
- Nguồn vốn thực hiện	Từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối theo Báo cáo kiểm toán năm 2021
- Thời gian phát hành dự kiến	Dự kiến trong quý II-III/2022
- Hạn chế chuyển nhượng	Không
- Phương thức phân phối	Cổ phiếu được phân phối trực tiếp cho các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng được hưởng quyền nhận cổ tức
- Phương án làm tròn, xử lý cổ phiếu lẻ	Số lượng cổ phiếu phát hành sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ thập phân (nếu có phát sinh) sẽ hủy bỏ. <i>Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 2.022 cổ phiếu. Với tỷ lệ thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu là 40%, ông A sẽ nhận được: <math>2.022 \times 40\% = 808,8</math> cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc làm tròn đến hàng đơn vị thì Ông A nhận 808 cổ phiếu, số cổ phiếu lẻ 0,8 sẽ hủy bỏ và không phát hành.</i>
- Đăng ký và niêm yết bổ sung	Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM theo đúng quy định của pháp luật.

#### 4.3 Tổ chức thực hiện:

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT:

- Quyết định cụ thể thời điểm phát hành cổ phiếu và chi trả tiền mặt để chi trả cổ tức năm 2021.

- Thực hiện các công việc, thủ tục liên quan đến việc chi trả tiền mặt, phát hành cổ phiếu trả cổ tức theo đúng quy định của Điều lệ và Pháp luật.

- Phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức chi tiết, bao gồm cả việc bổ sung hoặc sửa đổi, điều chỉnh phương án phát hành cổ phiếu khi cần thiết để đảm bảo đợt phát hành thành công hoặc khi có ý kiến của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ của Công ty (nếu có);

- Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến thay đổi vốn điều lệ, sửa đổi bổ sung quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ công ty, sửa đổi bổ sung giấy phép đăng ký kinh doanh khi kết thúc việc phát hành cổ phiếu.

- Thực hiện các công việc cần thiết để lưu ký bổ sung, niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm.

- Quyết định và thực hiện các vấn đề cần thiết khác liên quan đến việc phát hành, lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu.

*Đại hội biểu quyết:*

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: <b>30.794.376</b> cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng giờ thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: <b>30.794.376</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>100%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với <b>30.794.376</b> cổ phần, đạt tỷ lệ <b>100%</b>	

**Điều 5. Nhất trí thông qua dự thảo Phương án trả thù lao, tiền thưởng HĐQT năm 2022.**

*Đại hội biểu quyết:*

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: <b>30.794.376</b> cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng giờ thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: <b>29.553.876</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>95,97%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: <b>1.240.500</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>4,03%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với <b>29.553.876</b> cổ phần, đạt tỷ lệ <b>95,97%</b>	

**Điều 6. Nhất trí thông qua Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ.**

**6.1. Mục đích và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành:**

Dự kiến đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ phát hành thêm 10.691.876 cổ phiếu mới, tương ứng với tổng giá trị phát hành thêm theo mệnh giá là 106.918.760.000 đồng.

Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành (giá chào bán: 25.000 đồng/cổ phiếu) là: 267.296.900.000 đồng.

Số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ sử dụng vào các mục đích sau:

- Bổ sung vốn lưu động: đáp ứng nhu cầu thu mua nguyên liệu phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh Ngành gỗ: dự kiến 100.000.000.000 đồng (Một trăm tỷ đồng).

- Trả nợ vay vốn ngắn hạn, dài hạn tại các tổ chức tín dụng: dự kiến giá trị còn lại của đợt phát hành là 167.296.900.000 đồng (Một trăm sáu mươi bảy tỷ, hai trăm chín mươi sáu triệu, chín trăm nghìn đồng).

Chi tiết phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành sẽ được HĐQT xây dựng cụ thể theo tình hình thực tế và kế hoạch SXKD, thể hiện trong nội dung hồ sơ, thủ tục trình UBCKNN xin phép chấp thuận và trình báo cáo Đại hội cổ đông gần nhất sau khi kết thúc đợt phát hành.

## 6.2. Chi tiết phương án phát hành như sau:

- Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành mới: 10.691.876 cổ phiếu

- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 106.918.760.000 đồng

- Tổng giá trị phát hành theo giá chào bán: 267.296.900.000 đồng.

Cụ thể như sau:

STT	Phương án phát hành	Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành	Giá chào bán (đồng/cp)
1	Cổ đông hiện hữu	9.719.888	25.000
2	Người lao động	971.988	25.000
	<b>Tổng</b>	<b>10.691.876</b>	

### 6.2.1. Phát hành cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua:

- Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Phú Tài
- Mã chứng khoán	PTB
- Loại cổ phiếu	Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu	10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành	48.599.441 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ	0 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	48.599.441 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành	9.719.888 cổ phiếu (tương đương 20% trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành tính tại thời điểm tổ chức Đại hội cổ đông)
- Giá trị cổ phiếu phát hành dự kiến (tính theo mệnh giá)	97.198.880.000 đồng
- Giá chào bán	25.000 đồng
- Giá trị cổ phiếu phát hành theo giá chào bán	242.997.200.000 đồng
- Nguyên tắc xác định giá bán	Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu được xác định dựa theo: (i) giá trị sổ sách cổ phiếu theo BCTC kiểm toán năm 2021 (hợp nhất): 47.746 đồng/cổ phiếu. (ii) giá đóng cửa bình quân 30 phiên của cổ phiếu PTB (từ ngày 28/1/2022 đến ngày 15/03/2022): 106.387 đồng/cổ phiếu.

	Căn cứ nhu cầu vốn, đánh giá mức độ pha loãng giá sau khi phát hành, cũng như để đảm bảo sự thành công của đợt phát hành và bảo vệ lợi ích của cổ đông hiện hữu, giá chào bán cho cổ đông hiện hữu được xác định là 25.000 đồng/cổ phiếu.
- Tỷ lệ thực hiện quyền	Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình số lượng cổ phiếu thực tế đang lưu hành tại thời điểm phát hành để xác định tỷ lệ thực hiện quyền mua cho cổ đông hiện hữu. Tỷ lệ thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu tại thời điểm phát hành được xác định theo công thức sau: <i>Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành chia cho (/) Số lượng cổ phiếu đang lưu hành thực tế tại thời điểm phát hành</i>
- Thời điểm phát hành	Sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có ý kiến chấp thuận và công bố thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.
- Đối tượng chào bán	Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng được hưởng quyền
- Điều kiện chuyển nhượng	Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu là cổ phiếu tự do chuyển nhượng.
- Chuyển nhượng quyền mua	Cổ đông sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu cho người khác trong thời gian quy định, cổ đông được phép chia nhỏ quyền mua cổ phiếu để chuyển nhượng cho nhiều người khác nhau theo thỏa thuận. Bên nhận chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu không được chuyển nhượng quyền mua đó cho bên thứ ba. Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng và thanh toán tiền chuyển nhượng theo thỏa thuận của hai bên.
- Phương án làm tròn, xử lý cổ phiếu lẻ	Số cổ phiếu phát hành thêm được làm tròn (xuống) đến hàng đơn vị. Số cổ phiếu lẻ thập phân phát sinh (nếu có) sẽ được hủy bỏ. <i>Ví dụ: nhà đầu tư Nguyễn Văn A sở hữu 1.001 cổ phiếu, thì số lượng cổ phiếu được quyền mua là <math>1.001 \times 20\% = 200,2</math> cổ phiếu và được làm tròn đến hàng đơn vị nên Ông</i>

	<p><i>A được quyền mua thêm 200 cổ phiếu; Phần lẻ 0,2 cổ phiếu sẽ được hủy bỏ.</i></p>
<p>- Phương án xử lý cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết</p>	<p>Đối với số cổ phiếu còn dư do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết, HĐQT được phép công dồn và phân phối cho các đối tượng khác theo cách thức và điều kiện phù hợp với giá bán không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu và đảm bảo tuân thủ quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và khoản 2 Điều 195 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14.</p> <p>Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT tìm kiếm và quyết định lựa chọn danh sách nhà đầu tư, số lượng cổ phiếu được phân bổ cho từng nhà đầu tư trên cơ sở các tiêu chí cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Cán bộ nhân viên của Công ty;</li> <li>▪ Hoặc tổ chức, cá nhân khác có năng lực tài chính, có quan tâm, mong muốn đóng góp cho Công ty (không giới hạn cổ đông Công ty).</li> </ul> <p>Số lượng cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết khi chào bán cho đối tượng khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng một năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.</p> <p>Ngoài ra, HĐQT cũng có thể quyết định kết thúc đợt phát hành ngay và báo cáo kết quả phát hành mà không cần tiếp tục thực hiện phân phối số cổ phiếu cổ đông không đăng ký mua hết cho đối tượng khác như trên.</p>
<p>- Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu</p>	<p>0%</p>
<p>- Đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài</p>	<p>Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.</p>
<p>- Đánh giá mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành</p>	<p>Khi phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng cổ phiếu sau phát hành, bao gồm: (i) pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS), (ii) pha loãng giá cổ phiếu. Mức độ ảnh hưởng của các rủi ro này sẽ được trình bày trong Bản cáo bạch chào bán cổ phiếu.</p>
<p>- Đăng ký và niêm yết bổ sung</p>	<p>Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao</p>



	dịch Chứng khoán TP.HCM theo đúng quy định của pháp luật sau khi kết thúc đợt phát hành.
--	--

### 6.2.2. Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty

- Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Phú Tài
- Mã chứng khoán	PTB
- Loại cổ phiếu	Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu	10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành	48.599.441 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ	0 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	48.599.441 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành	971.988 cổ phiếu (tương đương 2% trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành tính tại thời điểm tổ chức Đại hội cổ đông)
- Giá trị cổ phiếu phát hành dự kiến (tính theo mệnh giá)	9.719.880.000 đồng
- Giá chào bán	25.000 đồng
- Giá trị cổ phiếu phát hành theo giá chào bán	24.299.700.000 đồng
- Nguyên tắc xác định giá bán	Giá chào bán cho người lao động được xác định dựa theo: (i) giá trị sổ sách cổ phiếu theo BCTC kiểm toán năm 2021 (hợp nhất): 47.746 đồng/cổ phiếu. (ii) giá đóng cửa bình quân 30 phiên của cổ phiếu PTB (từ ngày 28/1/2022 đến ngày 15/03/2022): 106.387 đồng/cổ phiếu. Căn cứ nhu cầu vốn, đánh giá mức độ pha loãng giá sau khi phát hành, cũng như để đảm bảo sự thành công của đợt phát hành và bảo vệ lợi ích của cổ đông hiện hữu, giá chào bán cho người lao động được xác định là 25.000 đồng/cổ phiếu.
- Thời điểm phát hành	Sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có ý kiến chấp thuận và công bố thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.
- Đối tượng chào bán	Thành viên Hội đồng quản trị, cán bộ quản lý và người lao động của Công ty và các công ty con của Công ty (gọi chung là CBCNV) có thành tích đóng góp cho sự phát triển của Công ty, trong đó ưu tiên cho những CBCNV chủ chốt. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định tiêu chuẩn cụ thể và danh sách

	CBCNV được tham gia chương trình, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng CBCNV, thời gian thực hiện.
- Điều kiện chuyển nhượng	Cổ phiếu phát hành cho CBCNV theo chương trình lựa chọn cho người lao động <u>bị hạn chế chuyển nhượng ba năm</u> kể từ khi kết thúc đợt phát hành.
- Phương án xử lý cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết	Sau khi kết thúc thời hạn đăng ký và nộp tiền mua cổ phiếu, nếu CBCNV không đăng ký mua hết số lượng cổ phiếu phát hành, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định: (i) kết thúc đợt phát hành theo số lượng cổ phiếu thực tế đã phân phối; hoặc (ii) HĐQT tiếp tục phân phối cho một số CBCNV khác trong Công ty với giá chào bán là 25.000 đồng/cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu này bị hạn chế chuyển nhượng ba năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
- Đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài	Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
- Đăng ký và niêm yết bổ sung	Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM theo đúng quy định của pháp luật sau khi kết thúc đợt phát hành.

### 6.3 Tổ chức thực hiện:

ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng Quản trị và Chủ tịch HĐQT - người đại diện theo pháp luật quyết định tất cả vấn đề liên quan đến đợt phát hành, cụ thể:

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành chứng khoán gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác.

- Thông qua phương án phát hành chi tiết, sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh nội dung phương án phát hành chi tiết để đảm bảo đợt phát hành thành công hoặc khi có ý kiến của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật, tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Lập kế hoạch sử dụng vốn chi tiết khi triển khai phương án phát hành (bao gồm sửa đổi, bổ sung kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua) hoặc điều chỉnh phân bổ số tiền thu được từ đợt phát hành cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua cho phù hợp với thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật;

- Cân đối và sử dụng nguồn vốn thực tế thu được từ đợt phát hành theo đúng mục đích đã thông qua; HĐQT được điều chỉnh phương án sử dụng vốn với giá trị thay đổi trong phạm vi quy định của pháp luật và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về các nội dung điều chỉnh này;

- Giao và ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;

- Lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt ngày thực hiện quyền và thời điểm triển khai việc thực hiện phát hành.

- Thông qua quy chế ESOP (bao gồm đối tượng, tiêu chuẩn, nguyên tắc xác định số cổ phiếu phân phối...) và danh sách người lao động được quyền mua theo chương trình lựa chọn cho người lao động;

- Ký kết các hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo quy định;

- Thực hiện việc xử lý cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu, CBCNV từ bỏ quyền mua; xử lý cổ phiếu lẻ do làm tròn; thực hiện các biện pháp xử lý trong trường hợp không chào bán hết số cổ phiếu đăng ký phát hành;

- Lập hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm: Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HSX) và đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) số lượng cổ phiếu phát hành thêm sau khi hoàn tất đợt phát hành.

- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi hoàn tất đợt phát hành.

- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu.

- Thực hiện các công việc khác có liên quan.

*Đại hội biểu quyết:*

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: <b>30.794.376</b> cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng giờ thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: <b>29.356.011</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>95,33%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: <b>1.240.500</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>4,03%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: <b>197.865</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>0,64%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với <b>29.356.011</b> cổ phần, đạt tỷ lệ <b>95,33%</b>	

## **Điều 7. Nhất trí thông qua tờ trình tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại công ty**

- Tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài tối đa tại công ty là: **25%**.

- Giao cho HĐQT thực hiện sửa đổi quy định tại khoản 8, Điều 6 Điều lệ công ty phù hợp với nội dung trên; triển khai thực hiện các thủ tục và công việc có liên quan để hoàn tất việc đăng ký tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài theo đúng quy định.

*Đại hội biểu quyết:*

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: <b>30.794.376</b> cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng giờ thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: <b>29.553.876</b> cổ phần

Tỷ lệ	: <b>95,97%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: <b>1.240.500</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>4,03%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với <b>29.553.876</b> cổ phần, đạt tỷ lệ <b>95,97%</b>	

**Điều 8. Nhất trí thông qua Thư kiểm toán độc lập 2021, Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2022.**

ĐHĐCĐ giao cho HĐQT quyết định lựa chọn công ty kiểm toán độc lập là công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC hoặc công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

HĐQT ủy quyền cho Tổng giám đốc thương thảo các điều khoản thực hiện, kinh phí và các thủ tục cần thiết để thực hiện công tác kiểm toán, báo cáo đầy đủ kết quả kiểm toán theo quy định pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của công ty.

*Đại hội biểu quyết:*

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: <b>30.794.376</b> cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng giơ thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: <b>30.794.376</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>100%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với <b>30.794.376</b> cổ phần, đạt tỷ lệ <b>100%</b>	

**Điều 9: Trách nhiệm thực hiện Nghị quyết:**

ĐHĐCĐ nhất trí giao cho HĐQT chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 biểu quyết thông qua, đảm bảo lợi ích của cổ đông, doanh nghiệp và phù hợp theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của công ty.

Bản nghị quyết gồm có mười ba (13) trang, mười (10) điều. Toàn văn Nghị quyết được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 biểu quyết nhất trí thông qua.

*Đại hội biểu quyết:*

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết	: <b>30.794.376</b> cổ phần
Phương thức biểu quyết	: Biểu quyết trực tiếp bằng giơ thẻ biểu quyết
Biểu quyết nhất trí	: <b>30.794.376</b> cổ phần
Tỷ lệ	: <b>100%</b> tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Biểu quyết không nhất trí	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Ý kiến khác	: 0 cổ phần
Tỷ lệ	: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
Kết luận: Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với <b>30.794.376</b> cổ phần, đạt tỷ lệ <b>100%</b>	

**Điều 10. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.**

**Nơi nhận:**

1. *Cổ đông công ty (website);*
2. *UBCKNN, HOSE;*
3. *HĐQT, TGD;*
4. *Lưu: TK, VT.*

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ TÀI  
TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**CHỦ TỊCH HĐQT  
LÊ VỸ**